

Bản án số: **09/2025/HS-ST**

Ngày: 05 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chung và bà Hà Thị Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại Cơ sở 1 Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/9/1976 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Nay là Tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

* *Bị hại:* Anh Đồng Văn Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Nay là Tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

* *Người bào chữa:* Ông Phạm Thế N - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm T2, tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/3/2025, Nguyễn Văn H, trú tại thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là Tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang) đẩy chiếc xe tự chế (xe rùa) theo đường bê tông liên thôn từ ruộng về nhà (*trên xe có 01 con dao cũ, bề mặt dao đã hoen gỉ*), khi đẩy xe về đến ngã ba đoạn đường trước cửa nhà chị Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị L (*là chị và em gái của H*) thì gặp Đồng Văn Đ, trú tại tổ A, phường T, thành phố T (nay là Tổ dân phố T, phường M – Đ là con rể của chị T1, cháu rể gọi H là cậu) đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MAZDA biển số 29S-4743 (*xe của Đ*) lùi từ trong sân nhà chị L ra đường để quay đầu xe, tuy chưa xảy ra va chạm nhưng H tự nghĩ và cho rằng Đ cố ý lùi xe vào mình nên H đã chủ động, cố ý đẩy chiếc xe rùa va chạm vào phần sau phía bên trái miết trượt dọc theo sườn xe lên đến cánh cửa trước bên lái xe ô tô của Đ, liền ngay sau đó H dùng hai tay nâng chiếc xe rùa lên cao đập mạnh một phát vào phần thân xe ngay vị trí cửa ghế lái làm móp méo, lõm bong tróc sơn phần thân xe; ngay sau đó H bỏ xe tự chế xuống, tiếp tục dùng tay nhặt gạch đỏ, miếng bê tông có sẵn ở đồng vật liệu xây dựng bên lề đường đập, ném vào xe ô tô làm vỡ kính chắn gió cửa sau bên lái, làm nứt, vỡ kính chắn gió phía trước xe; làm móp méo, bong tróc sơn tại vị trí cửa sau xe bên lái. Không dừng lại ở đó, H tiếp tục dùng dao chém vào kính chắn gió phía trước và chém vào thân xe ô tô của Đ làm nứt, vỡ kính chắn gió phía trước, bong tróc sơn tại cửa sau bên lái xe ô tô và sự việc chỉ dừng lại khi mọi người đến can ngăn lại, sau đó H bỏ về nhà. Đ đã tố giác sự việc đến Cơ quan công an để giải quyết theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản phục vụ công tác tố tụng hình sự số 15/KLĐG ngày 15/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y, kết luận: Tổng tài sản phụ tùng thay thế và công sửa chữa của xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, màu sơn đen, biển số 29S-4743 tại thời điểm ngày 15/3/2025 có trị giá là 8.800.000 đồng (*Tám triệu tám trăm nghìn đồng*).

* Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo 01 con dao dài 42,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản rộng nhất 5,7cm (*chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính chuôi 3,5cm*) bề ngoài chuôi cuốn dây cao su, dao cũ trên bề mặt bị hoen gỉ.

- Tạm giữ của Đồng Văn Đ 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, màu sơn đen, biển số 29S-4743, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô số 0090496; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 4107187. Ngày 28/4/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô và giấy tờ liên quan cho Đồng Văn Đ là chủ sở hữu hợp pháp của xe.

- Thu giữ tại hiện trường 01 viên gạch đỏ vỡ kích thước (15,3x9,5x5,5) cm; 01 viên gạch đỏ vỡ kích thước (10x4,8x4,5) cm; 01 xe tự chế (xe rùa). Thu giữ trong xe ô tô 29S - 4743 01 miếng bê tông, kích thước (11x21x6) cm; 01 viên gạch bị vỡ, kích thước (15x10x5,5) cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đồng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-KV1 ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Đồng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét xử lý.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng: Do Đ có chủ ý lùi xe đâm vào bị cáo, dọa giết bị cáo nhằm chiếm đoạt đất đai của bị cáo nên bị cáo mới dùng gạch ném vào kính chắn gió, dùng xe rùa đập vào thân xe, dùng dao chém vào kính cửa gây hư hỏng xe ô tô của anh Đ.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi gây hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khách quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo cho rằng do anh Đ có chủ ý lùi xe nhằm đâm vào bị cáo, dọa giết bị cáo để chiếm đoạt đất đai của bị cáo nên bị cáo mới dùng gạch ném vào kính chắn gió, dùng xe rùa đập vào thân xe, dùng dao chém vào kính cửa gây hư hỏng xe ô tô của anh Đồng Văn Đ. Xét lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chưa có đất đai, tài sản gì riêng; không có mâu thuẫn gì với anh Đ để cho rằng anh Đ có hành động cố ý lùi

xe đâm vào bị cáo, có lời nói đe dọa hoặc chiếm đoạt tài sản của bị cáo, nên lời trình bày như trên của bị cáo là không có căn cứ.

Xét lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận được dùng gạch ném, dùng xe rùa đập vào thân xe, dùng dao chém, gây vỡ kính, lõm, móp, méo dẫn đến hư hỏng tài sản (là xe ô tô) của bị hại, hành vi đó phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, biên bản khám phương tiện, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 15/3/2025, tại thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang: Nguyễn Văn H, trú tại thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là Tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang) đã có hành vi sử dụng xe tự chế, gạch đỏ, miếng bê tông, dao đập, chém, ném làm lõm, móp, méo thân xe vị trí cánh cửa bên trái (bên lái); làm trầy xước bong tróc sơn cánh cửa sau bên trái, làm vỡ kính chắn gió phía trước, kính chắn gió cửa sau bên lái xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, biển số 29S-4743 của anh Đồng Văn Đ, trú tại tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là Tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang). Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng có trị giá là 8.800.000 đồng (*Tám triệu tám trăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy tài sản bị cáo làm hư hỏng được định giá thiệt hại không lớn nhưng bị cáo đã vô cớ thực hiện một chuỗi hành vi như đập, ném, chém, dẫn đến làm hư hỏng xe ô tô của bị hại, điều đó thể hiện sự côn đồ, coi thường tài sản của người khác, vì vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo không có mâu thuẫn với bị hại, nhưng đã có hành vi đập, ném, chém gây hư hỏng tài sản là xe ô tô của bị hại nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Vì vậy cần xem xét quyết định mức hình phạt phù hợp, vừa mang tính giáo dục răn đe, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo.

[4]. Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[5]. Về đề nghị của trợ giúp viên pháp lý: Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đồng Văn Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Xét các vật chứng như dao, gạch, miếng bê tông, xe rửa bị cáo dùng làm công cụ để đập, chém, ném gây hư hỏng tài sản của bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: **01** con dao có tổng chiều dài 42,5 cm, một lưỡi sắc, bản rộng nhất 5,7cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm, bề ngoài chuôi cuốn dây cao su, dao cũ, trên bề mặt bị hoen gỉ; **03** viên gạch có đặc điểm khác nhau, trong đó: 01 viên kích thước (15 x 10 x 5,5) cm, 01 viên kích thước (15,3 x 9,5 x 5,5) cm, 01 viên kích thước (10 x 4,8 x 4,5) cm; **01** xe tự chế (xe rửa) dài 142cm, rộng 55cm, cao 58cm, xe cũ đã qua sử dụng; **01** miếng bê tông, kích thước (21 x 11 x 6) cm.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang lập ngày 21/7/2025).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T.Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa;
- Hồ sơ vụ án hình sự + Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn